

TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

**ĐĂNG KÝ ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY VÀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ
NĂM HỌC 2013 - 2014**

Họ và tên Giảng viên: Phạm Bá Linh Học vị, học hàm: Thạc sỹ Chức vụ: Q. Trưởng khoa

Bộ môn: Kỹ thuật Xây dựng

Khoa/Viện: Xây dựng

ST T	Tên học phần	Lớp học được triển khai	Thời gian thực hiện (HK I/HK II)	Phương pháp giảng dạy tích cực được áp dụng	Phương pháp kiểm tra đánh giá cải tiến được áp dụng
1	Vẽ Xây dựng	54XD1 54XD2	HK I	<ul style="list-style-type: none">Tên gọi của phương pháp: Phương pháp giảng dạy theo dự ánMô tả cách thức triển khai: Môn học được chia thành các chủ đề sau:<ul style="list-style-type: none">Chủ đề 1: Mục đích, yêu cầu của môn học Vẽ xây dựng, các loại bản vẽ trong hồ sơ thiết kế.Chủ đề 2: Bản vẽ hiện trạng, tổng mặt bằng, mặt bằng định vị...Chủ đề 3: Bản vẽ kiến trúc.Chủ đề 4: Bản vẽ kết cấu bê tông cốt thép.Chủ đề 5: Bản vẽ kết cấu thép.Chủ đề 6: Bản vẽ hệ thống điện, nước, các hệ thống kỹ thuật khác.Sinh viên được học thông qua các công trình do sinh viên lựa chọn và từng chủ đề sẽ hướng dẫn sinh viên thực hiện các bản vẽ của công trình này.Tỷ lệ thời lượng áp dụng (so với thời lượng HP): 100% thời lượng học phần.Những điểm mới so với trước đây:	<ul style="list-style-type: none">Tên gọi của phương pháp: Đánh giá quá trình kết hợp thi cuối kỳMô tả cách thức triển khai:<ul style="list-style-type: none">Sau khi học xong chủ đề 2, sinh viên thực hiện bản vẽ tổng thể công trình, sau đó giáo viên góp ý để sinh viên chỉnh sửa. Sau hai tuần giáo viên sẽ chấm và lấy 20% điểm kiểm tra.Sau khi xong chủ đề 3 sinh viên vẽ các bản vẽ mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt và các bản vẽ thể hiện chi tiết do giáo viên yêu cầu, giáo viên góp ý sửa chữa và sau đó chấm bài, điểm các bản vẽ này chiếm 30% điểm kiểm tra.Sau khi xong chủ đề 4 sẽ cho sinh viên vẽ các bản vẽ mặt bằng kết cấu, kết cấu khung điển hình, kết cấu sàn điển hình, giáo viên góp ý chỉnh sửa và sau đó chấm bài lấy 50% điểm kiểm tra.Vào cuối kỳ, sinh viên sẽ tham gia thi vấn đáp, phần này tập trung vào đánh giá khả năng đọc bản vẽ của sinh viên.

				<ul style="list-style-type: none"> - Theo truyền thống sinh viên được học các kỹ năng vẽ các loại bản vẽ nhưng không hình dung được bộ hồ sơ vẽ xây dựng bao gồm những bản vẽ nào, mục đích của từng loại bản vẽ. - Không có sự liên hệ giữa các bản vẽ vì mỗi bài tập ở mỗi loại bản vẽ rời rạc nhau, không có tính hệ thống. • Dự kiến hiệu quả mang lại: <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên nắm và hiểu rõ về các loại bản vẽ trong xây dựng, mục đích và phương pháp vẽ các loại bản vẽ này. - Sinh viên thực hiện bản vẽ cho một công trình các em lựa chọn, có đầy đủ bản vẽ tổng thể, mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt, bản vẽ mặt bằng kết cấu, kết cấu khung, kết cấu sàn điển hình. - Sinh viên được thực hiện một công trình cụ thể nên sẽ tự tin và đủ năng lực thực hiện các công trình thực tế sau này. 	<ul style="list-style-type: none"> - Điểm kiểm tra lấy 50%, điểm thi lấy 50%. • Những điểm mới so với trước đây: <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên phải liên tục làm việc trong cả quá trình học. - Điểm đánh giá hết cả hai mặt vẽ và đọc bản vẽ. - Công việc sinh viên làm sâu hơn, đi vào thực tế nhiều hơn. • Dự kiến hiệu quả mang lại: <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được cả quá trình học tập của sinh viên. - Phát hiện kịp thời những sai sót của sinh viên để khắc phục. - Đánh giá toàn diện cả hai mặt, vẽ và đọc bản vẽ. - Sinh viên làm quan với một công trình cụ thể, không bỏ ngỡ khi làm thực tế.
2	Kết cấu Bê tông cốt thép 1	54XD1 54XD2	HK II	<ul style="list-style-type: none"> • Tên gọi của phương pháp: Phương pháp giảng dạy theo dự án • Mô tả cách thức triển khai: Môn học được chia thành các chủ đề sau: <ul style="list-style-type: none"> - Chủ đề 1: Vật liệu bê tông cốt thép (bao gồm ưu nhược điểm, lý do sử dụng vật liệu, phương pháp đánh giá, đặc tính của bê tông, cốt thép) - Chủ đề 2: Biện pháp cấu tạo bê tông cốt thép, một số nguyên tắc trong tính toán. - Chủ đề 3: về mô hình hóa kết cấu nhà bê tông cốt thép, các loại tải trọng tác dụng. 	<ul style="list-style-type: none"> • Tên gọi của phương pháp: Đánh giá quá trình kết hợp thi cuối kỳ • Mô tả cách thức triển khai: <ul style="list-style-type: none"> - Sau khi học xong chủ đề 3, sinh viên thực hiện bản mô hình hóa kết cấu, tính toán tải trọng và phân tích nội lực Phần này giáo viên sẽ chấm và lấy 20% điểm kiểm tra. - Sau khi xong chủ đề 4 sinh viên sẽ dung nội lực tính toán các dầm khung và sàn do giáo viên chỉ định. - Sau khi xong chủ đề 5 sẽ cho sinh viên

			<p>Phân nhóm khoảng 3 sinh viên/nhóm. Trên cơ sở các công trình đã có bản vẽ kiến trúc, các nhóm tiến hành mô hình kết cấu, tính toán tải trọng tác dụng lên công trình, đưa vào sơ đồ tính của mình. Phân tích nội lực trong hệ kết cấu. Giảng viên chỉ định từng thành viên trong nhóm tính toán một khung cụ thể. Cuối phần này sẽ có một cột điểm kiểm tra quá trình.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chủ đề 4: tính toán kết cấu chịu uốn, trên cơ sở đã tính nội lực trong kết cấu ở phần trên, tiến hành tính toán thép cho các phần tử chịu uốn trong khung gồm cột dọc tính toán, cột dọc cấu tạo, cột đai và cột xiên. Phối hợp và bố trí cốt thép, thể hiện bản vẽ. Cuối phần này sẽ có một cột điểm kiểm tra quá trình. - Chủ đề 5: tính toán cấu kiện chịu nén, trên cơ sở đã tính nội lực trong kết cấu ở phần trên, tiến hành tính toán thép cho các phần tử chịu nén trong khung gồm cột dọc tính toán, cột dọc cấu tạo, cột đai. Phối hợp và bố trí cốt thép, thể hiện bản vẽ. Cuối phần này sẽ có một cột điểm kiểm tra quá trình. - Chủ đề 6: Cấu kiện bê tông cốt thép ứng lực trước. Các nhóm được chỉ định thiết kế lại một số cấu kiện sử dụng cáp ứng lực trước, căng sau, so sánh với thiết kế bê tông cốt thép thường. Cuối phần này sẽ có một cột điểm kiểm tra quá trình. - Chủ đề 7: thảo luận về cấu kiện chịu xoắn, về biến dạng và khe nứt trong cấu kiện bê tông cốt thép. - Chủ đề 8: Tính toán chịu lực cục bộ. Các nhóm sẽ xác định các kết cấu chịu lực cục bộ 	<p>tính các cấu kiện chịu nén là các cột trong khung.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên thể hiện các bản vẽ kết cấu để giáo viên chấm, phần kết cấu chịu uốn chiếm 40% phần kết cấu chịu nén chiếm 40% điểm kiểm tra. - Vào cuối kỳ, sinh viên sẽ tham gia thi học kỳ, phần này tập trung vào đánh giá khả năng tính toán các bài toán phức tạp hơn. - Điểm kiểm tra lấy 50%, điểm thi lấy 50%. <ul style="list-style-type: none"> • Những điểm mới so với trước đây: <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên phải liên tục làm việc trong cả quá trình học. - Công việc sinh viên làm sâu hơn, đi vào thực tế nhiều hơn. • Dự kiến hiệu quả mang lại: <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá được cả quá trình học tập của sinh viên. - Phát hiện kịp thời những sai sót của sinh viên để khắc phục. - Sinh viên làm quen với một công trình cụ thể, không bỏ ngỡ khi làm thực tế.
--	--	--	---	--

				<p>trong công trình của mình, tiến hành tính toán và bố trí cốt thép.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Tỷ lệ thời lượng áp dụng (so với thời lượng HP): 100% thời lượng học phần. • Những điểm mới so với trước đây: <ul style="list-style-type: none"> - Theo truyền thống sinh viên được làm các bài tập để thi và kiểm tra. Từng bài tập riêng lẻ thì có thể xử lý được nhưng khi đặt chung vào một kết cấu công trình thì sinh viên không phối hợp được. Phương pháp mới bắt buộc sinh viên phải tính toán trên một công trình cụ thể nên sẽ khắc phục điểm yếu này. - Sinh viên tập làm quen với việc mô hình hóa, bóc tách tải trọng, phân tích nội lực ... • Dự kiến hiệu quả mang lại: <ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên nắm và thực hiện được công việc thiết kế các cấu kiện bê tông cốt thép. - Biết cách phối hợp thép, biết sử dụng các phần mềm tính toán kết cấu. 	
--	--	--	--	--	--

Ngày 11 tháng 9 năm 2013

TRƯỞNG BỘ MÔN
(Ký và ghi họ tên)

GIẢNG VIÊN

PHẠM BÁ LINH